

Dền Sáng, ngày 13 tháng 10 năm 2025

Số: 278 /QĐ-THCSĐT

QUYẾT ĐỊNH
Giao quản lí tài sản năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PTDTBT THCS DỀN THÀNG

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 03/2023/TT-BGDĐT Ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú;

Căn cứ Nghị định Số: 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 Nghị định quy định chi tiết một số điều của luật quản lí, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư Số: 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 Hướng dẫn một số nội dung của : 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 Nghị định quy định chi tiết một số điều của luật quản lí, sử dụng tài sản công,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quản lí một số tài sản của nhà trường cho các cá nhân có tên như sau:

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Cá nhân được giao quản lí tài sản giúp Hiệu trưởng quản lí, sử dụng hiệu quả khối tài sản được giao; có trách nhiệm kiểm kê, quản lí, tham mưu Hiệu trưởng chỉ đạo sửa chữa, sử dụng đúng mục đích, không bị thất thoát hư hỏng do nguyên nhân chủ quan.

Điều 3. Cá nhân có tên tại Điều 1; bộ phận Kế toán; cán bộ giáo viên nhân viên và học sinh liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH(b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu:NT.

HIỆU TRƯỞNG

Tư Viết Bình

DANH MỤC GIAO QUẢN LÝ TÀI SẢN

(Kèm theo Quyết định số: 278/QĐ-THCSĐT ngày 13 tháng 10 năm 2025
của Hiệu trưởng trường THPT THCS Dền Thàng)

TT	Họ tên viên chức	Tài sản được giao quản lý
1	Từ Viết Bình	- Phòng làm việc: 01 bộ bàn ghế làm việc; 01 bộ bàn ghế uống nước; 03 tủ sắt; 01 cây nước nóng lạnh, 01 máy tính xách tay SinGPC cấp tháng 12 năm 2024 theo chương trình MTQG, 01 máy in canon 2009, 01 máy in canon LBP223dw; 01 bộ camera, 01 đường truyền mạng internet - Phòng ngủ: 01 giường m2, 01 giường tầng, 01 tủ lạnh, 01 tủ sắt, 01 nhà tắm đầy đủ tiện nghi, 01 bình đun nước nóng.
2	Phan Đức Thành	- Toàn bộ tài sản liên qua đến học sinh Bán trú như: Giường tủ; chăn chiếu; ga; gối đệm học sinh bán trú; bát ăn cơm; bát cánh; xoong canh; 01 ti vi; dao thớt, xoong chảo; rổ rá; chạn bát; công trình phụ trợ học sinh bán trú; bàn ghế ăn học sinh bán trú; 02 tủ cơm điện; 02 nồi canh điện; 01 lò đun nước nóng bằng châu; 01 hệ thống lọc nước Graviti - Toàn bộ nhà tắm giáo viên: 02 bình nóng lạnh; hệ thống nước; téc nước; - 01 máy in canon 2009; 08 tủ hồ sơ phòng PHT; 01 bộ bàn ghế làm việc. 01 bộ bàn ghế uống nước phòng Phó Hiệu trưởng; 01 ấm đun nước điện - Hệ thống điện; bình chữa cháy trong nhà trường; dụng cụ sửa chữa điện (riêng điện tại các phòng ở giáo viên do giáo viên ở phòng đó quản lý sử dụng) - Phòng ở: 01 Giường ngủ cá nhân, 01 tủ đựng đồ cá nhân, 01 bàn làm việc cá nhân
3	Hoàng Văn Thắng	- 01 máy in HL-L2361DN Brother - 01 laptop SINGPC - 01 bàn làm việc, 01 ghế xoay tựa
4	Vương Thị Bích	- Cá nhân: 1 Ngăn tủ đựng đồ cá nhân
6	Nguyễn Thị Mai Hiền	I. Đồ dùng bên đội: 01 loa nhỏ kèm theo đầy đủ phụ kiện; 02 loa to; 01âm li; 01 phông; cờ rủ; búa liềm; sao; 01 bộ trống đội; II. Phòng ở bán trú (phòng số 3, 4, 5)

		 1. Giường tầng: 9 cái 2. Tủ đựng quần áo HS: 6 cái 3. Bóng điện: 5 cái 4. Đệm: 18 cái 5. Chăn học sinh: 42 cái 6. Chiếu: 18 cái 7. Gối: 3 cái 8. Giá để giày: 3 cái 9, Chậu: 4 cái, xô: 5 cái 9. 6 chổi cước, 3 chổi chít, 3 chổi lau nhà, xô rác, 3 sọt rác.
7	Trần Thị Nụ	I. Phòng 5 tập thể: 1 giường ngủ, 1 tủ quần áo, 1 bàn làm việc II. Lớp học 6A 1. Bộ bàn, ghế học sinh: 16 bộ 2. Bộ bàn, ghế GV: 1 bộ 3. Bộ Ti vi+ điều khiển: 1 bộ 4. Bóng điện: 4 bóng 5. Bảng tương tác: 1 cái
8	Đặng Thu Phương	I. Phòng 5 tập thể: 1 giường ngủ, 1 tủ quần áo, 1 bàn làm việc II. Lớp học 9B 1. Bộ bàn, ghế học sinh: 16 bộ 2. Bộ bàn, ghế GV: 1 bộ 3. Bộ Ti vi+ điều khiển: 1 bộ 4. Bóng điện: 4 bóng 5. Bảng tương tác: 1 cái 7. Cửa lớn: 1 cái
9	Chín Văn Sinh	I. Cá nhân: 1 ngăn tủ đựng đồ cá nhân II. Phòng học lớp 8A: 1. Bảng tương tác: 1 cái 2. Quạt trần: 4 cái 3. Bàn ghế HS :16 bộ 4. Bàn giáo viên: 1 bộ 5. Cửa sổ: 3 cái 6. Cửa chính: 1 cái 7. Giá chậu: 1 cái
10	Tần Lữ Mây	I. Phòng 7 tập thể: 1 giường ngủ, 1 tủ quần áo, 1 bàn làm việc



		I. Lớp học 8C 1. Bàn hs: 20 cái 2. Ghế ngồi hs: 29 cái (hông 1) 3. Bàn GV, ghế GV: 1 bộ 4. Tivi: 1 cái 5. Bóng điện: 8 cái 6. Quạt trần: 4 cái 7. Đồng hồ: 1 cái 8. Bảng tương tác: 1 cái 9. Loa: 1 cái 10. Giá chậu: 1 cái 11. Cửa sổ: 3 cái
11	Lê Bá Thanh	I. Cá nhân: 1 ngăn tủ đựng đồ cá nhân II. Lớp học 8B 1. Bàn hs: 16 cái 2. Ghế ngồi hs: 32 cái 3. Bàn GV+ghế gv: 1+1 4. Tivi: 1 cái 5. Bóng điện: 6 cái 6. Đồng hồ: 1 cái 7. Bảng biểu: 0 cái 8. Bảng: 1 cái II. Phòng ở bán trú (phòng số 6, 7) 1. Giường ngủ HS: 6 cái 2. Tủ đựng quần áo HS: 2 cái 3. Bóng điện: 2 cái 4. Đệm: 12 cái 5. Chăn học sinh: 20 cái 6. Chiếu: 3 cái 7. Gối: 3 cái 8. Chổi chít: 2 cái 9. Chổi cước: 7 cái IV. Kho tầng 3: đệm 5 cái. Chăn mỏng 20 cái. Chăn dày 40 cái. Chăn chưa lông vỏ 3 bao to. Chiếu 10. Cặp lông HS 30 Cái(thiếu nắp, ruột 20 cái). Màn 68 cái.
12	Hồ A Chứ	I. Cá nhân: 1 Ngăn tủ đựng đồ cá nhân II. Lớp học 6B 1. Bàn hs: 20 cái 2. Ghế ngồi hs: 16 cái 3. Bàn GV+ghế gv: 1+1 cái 4. Tivi: 1 bộ

		 5. Bóng điện: 4 cái 6. Đồng hồ: 1 cái
13	Quách Trung Kiên	I. Phòng 4 tập thể: 2 giường ngủ, 2 tủ quần áo, 2 bàn làm việc, 2 bóng tuýp, 2 bóng tròn lếp, 3 quạt treo tường II. Lớp học 9C 1. Bàn học sinh: 16 cái 2. Ghế ngồi HS: 31 cái 3. Bàn GV + Ghế GV: 1+1 cái 4. Ti vi: 1 cái 5. Bóng điện: 4 cái 6. Đồng hồ: 1 cái 7. Giá để chậu: 1 cái 8. Quạt trần: 2 cái (1 cái hỏng) 9. Quạt treo tường: 1 cái
14	Sý Thị Hiền	- Phòng 7 tập thể: 1 giường ngủ, 1 tủ quần áo, 1 bàn làm việc
15	Lê Thị Liễu	- Cá nhân: 1 Ngăn tủ đựng đồ cá nhân
16	Hoàng Thị Nga	- Phòng ở tập thể 06: 02 giường m2, 02 bàn giáo viên, 01 tủ sắt, 01 ghế giáo viên, 01 ghế xuân hoà, 02 bóng tuýp.
17	Lý Thị Vui	I. Phòng 5 tập thể: 1 giường m2, 1 tủ quần áo, 1 bàn việc, 1 quạt. II. Phòng ở bán trú HS (phòng 16, 17, 18) 1. Giường ngủ HS: 10 cái 2. Tủ đựng quần áo HS: 3 cái 3. Bóng điện: 3 cái 4. Đệm: 20 cái 5. Chăn học sinh: 20 cái 6. Giá để giày: 3 cái 7. 4 chổi cước, 3 chổi chít, 3 chổi lau, 3 hót rác, 3 sọt rác.
18	Bùi Văn Thịnh	Phòng tin học với 20 máy tính gồm hệ thống mạng; 01 máy tính cây tại phòng 1.
19	Lâm Thị Nguyệt	I. Cá nhân: 1 Ngăn tủ đựng đồ cá nhân II. Phòng bán trú (Phòng 02) 1. Giường tầng: 16 cái 2. Đệm: 32 3. Chăn: 76 chăn 4. Gối: 23 cái 5. Tủ quần áo: 8 cái



		6. Bóng điện: 6 cái 7. Quạt trần: 6 cái 8. Chổi chít: 6 cái 9. Chổi nhựa: 2 cái; 10. 1 chổi lau, 13 xô, 18 chậu, 1 xọt rác, 1 giá dép, 1 xào phơi.
20	Đặng Kim Quỳnh	I. Phòng số 01: 2 giường tầng, 1 tủ quần áo, 2 bóng điện, 2 bàn gỗ II. Lớp học: Lớp 7c 1. Bàn học sinh: 18 bàn 2. Ghế ngồi HS: 34 cái 4. Bàn GV + Ghế GV: 1+1 cái 5. Ti vi: 1 cái 6. Bóng điện: 4 cái 7. Đồng hồ: 1 cái 8. Quạt trần: 2 cái 9. Bảng viết: 1 cái III. Phòng ở bán trú (Phòng 14) 1. Giường tầng: 4 cái 2. Tủ quần áo: 1 cái 3. Bóng điện: 1 cái 4. Chăn: 12 cái 5. Đệm: 8 cái 6. Giá dép: 1 cái 7. 1 chổi quét, 1 chổi lau, 1 xô rác, 1 sọt rác
21	Nguyễn Trọng Dương	I. Dụng cụ thể dục thể thao của học sinh bán trú; 02 đệm nhảy; sào nhảy tất cả những nội dung liên quan đến dụng cụ thể dục thể thao. II. Lớp học 9A: 1. Bảng tương tác: 1 2. Quạt trần: 4 cái 3. Bàn ghế HS: 16 bộ 4. Bàn giáo viên: 1 bộ, 5. Cửa sổ: 3 cái, cửa chính 1 cái 6. Tivi: 1 cái 7. Đồng hồ: 1 cái
22	Lương Thị Phượng	I. Phòng ở tập thể số 8: 1 tủ hồ sơ, 2 bộ bàn ghế giáo viên. II. Lớp học 6C 1. Bàn hs: 20 cái 2. Ghế ngồi hs: 16 cái 3. Bàn GV+ghế gv: 1+1

		 4. Ti vi: 1 bộ 5. Bóng điện: 4 cái 6. Đồng hồ: 1 cái
23	Nguyễn Thị Hằng	- 01 máy tính cây + 01 máy Canon 2900+ 01 tủ hồ sơ + 01 máy Scan + 01 laptop SINGPC - Bàn ghế văn phòng, tượng Bác, bức phát biểu, cây đun nước nóng lạnh, cốc, chén.
24	Hoàng Kim Liên	I. Phòng 2 tập thể: 02 giường m2, 02 tủ sắt, 2 bộ bàn ghế ngồi làm việc. 2 quạt. II. Phòng ở bán trú (Phòng 02) 1. giường tầng: 16 cái 2. Đệm: 32 3. Chăn: 76 chăn 4. Gối: 23 cái 5. Tủ quần áo: 8 cái 6. Bóng điện: 6 cái 7. Quạt trần: 6 cái 8. Chổi chít: 6 cái 2 9. Chổi nhựa: 2 cái; 10. 1 chổi lau, 13 xô, 18 chậu, 1 xọt rác, 1 giá dép, 1 xào phơi.
25	Vũ Hoàng Như Phương	I. Lớp học 1. Bộ bàn, ghế học sinh: 18 bàn, 34 ghế 2. Bộ bàn, ghế GV: 1 bộ 3. Bộ Ti vi+ điều khiển: 1 bộ 4. Bóng điện: 4 bóng 5. Đồng hồ: 1 cái II. Phòng ở bán trú HS (phòng 9) 1. Giường ngủ HS: 4 cái 2. Tủ đựng quần áo HS: 1 cái 3. Bóng điện: 1 cái 4. Đệm: 8 cái 5. Chăn học sinh: 8 cái 6. Chiếu: 0 cái 7. Gối: 2 cái 8. Giá để giày: 1 cái 9. Chổi: 1 chổi cước, 1 chổi chít, 1 chổi lau, 1 hót rác, 1 sọt rác.
26	Vàng Thị Lan	I. Cá nhân: 1 ngăn tủ đựng đồ cá nhân II. Lớp học: Lớp 7c 1. Bàn học sinh: 18 cái



		2. Ghế ngồi HS: 36 cái 4. Bàn GV + Ghế GV: 1+1 cái 5. Tủ ví: 1 cái 6. Bóng điện: 4 cái 7. Đồng hồ: 1 cái 8. Quạt trần: 2 cái 9. Bảng viết: 1 cái 10. Quạt treo tường: 1 cái III. Phòng ở học sinh BT (phòng ở số 01) 1. Giường ngủ HS: 10 cái 2. Tủ đựng quần áo HS: 5 cái (2 cái cánh bị hỏng) 3. Bóng điện: 6 cái (hỏng 1) 4. Chăn học sinh: 40 cái 5. Đệm: 20 cái 6. Chổi: 2 chổi cước, 1 chổi chít, 1 chổi lau cái 7. Giá giày: 2 cái
27	Nguyễn Văn Hào	- Hệ thống tủ hồ sơ chế độ chính sách học sinh. - Hồ sơ cấp phát văn bằng chứng chỉ; 01 bộ bàn ghế làm việc. - 01 laptop.
28	Đặng Quốc Linh	01 tủ thuốc học sinh Bán trú; 02 tủ lạnh, 01 kho gạo, 01 kho lao động 01 máy tính cây tại văn phòng 01 máy phô tô tại văn phòng 01 máy Canon 2900 Phòng thư viện, thiết bị (Sắp xếp kho lưu trữ thức ăn học sinh bán trú)

Lưu ý:

- Các đồng chí được giao quản lý có sổ sách theo dõi quản lý đảm bảo chặt chẽ, nắm bắt rõ số lượng kiểm kê. Khi Hiệu trưởng có yêu cầu báo cáo phải rõ số lượng, tình trạng tài sản quản lý

- Tất cả các tài sản trong nhà trường nếu có di chuyển, cho mượn phải được sự đồng ý của người phụ trách giao nhận quản lý tài sản và có sự nhất trí của Hiệu trưởng; mọi cá nhân không liên quan không được tự ý sử dụng, tự ý di chuyển, tự ý cho mượn. Nếu sai phạm tùy theo mức độ xử lý bồi thường thiệt hại theo quy định.